

Số: 2460 /QĐ-UBND

Phố Hiến, ngày 11 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định để thực hiện GPMB dự án Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (Đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê); tại phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHỐ HIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất; Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 1258/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Hưng Yên; số 789/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch tỷ lệ 1/2000 phân khu đô thị Đông sông Điện Biên (Phân khu D), thuộc phường Phố Hiến và xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết một số chính sách di dời mồ mả khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số

153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công tình xây dựng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND xã Trung Nghĩa về việc phê duyệt dự án: Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (Đoạn từ KDC mới thôn Tỉnh Linh hướng đi xã Bảo Khê);

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND phường Phố Hiến về việc Phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (Đoạn từ KDC mới thôn Tỉnh Linh hướng đi xã Bảo Khê);

Căn cứ Quyết số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/03/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định 343/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 1164/TTr- KTHTĐT ngày 08/9/2026; Ban QLDA đầu tư xây dựng phường tại Tờ trình số 3389/TTr-BQLDA ngày 04/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án di dời mồ mả và dự toán kinh phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất, bao gồm:

1. Phê duyệt phương án di dời mồ mả và dự toán kinh phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất, như sau:

1.1. Kinh phí di dời mồ mả	125.252.000 đồng.
- Mộ đất đã cải táng (6 ngôi)	42.000.000 đồng.
- Mộ chưa cải táng (2 ngôi)	40.000.000 đồng.
- Tài sản vật kiến trúc khác	43.252.000 đồng.
1.2. Kinh phí giải phóng mặt bằng:	2.500.000 đồng.

1.3. Tổng cộng	127.752.000 đồng.
----------------	-------------------

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng)

2. Phương án chi tiết di dời mồ mả đối với các ngôi mộ của các hộ gia

đình, cá nhân theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất.

(Có Phụ lục phương án chi tiết và bảng dự toán kinh phí GPMB kèm theo)

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan:

- Phòng Văn hóa - Xã hội phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử phường.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng phường chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND phường niêm yết, công khai quyết định phê duyệt phương án di dời mồ mả tại trụ sở UBND phường và Nhà văn hóa tổ dân phố Tính Linh.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng phường có trách nhiệm gửi phương án di dời mồ mả đã được phê duyệt đến hộ gia đình, cá nhân có mồ mả cần di dời; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thời gian, địa điểm chi trả bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng phường thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo phương án di dời mồ mả đã được phê duyệt.

- Hộ gia đình, cá nhân có mồ mả cần di dời; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại Điều 1 thực hiện nhận bồi thường, hỗ trợ theo phương án di dời mồ mả đã được phê duyệt; bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng phường và các tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Phòng KTHĐT;
- Ban QLDA ĐTXD phường (05 bản);
- Tổ dân phố Tính Linh;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Cao Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN KINH PHÍ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

Dự án Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)

(Gửi kèm Quyết định số 2460 /QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến)

A - Nguồn kinh phí được trích 2.500.000 đ

B- Dự toán chi tiết như sau:

1	Chi điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, thống kê, phân loại diện tích đất, xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất (Chi Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai, đo đạc, kiểm kê...)	=	1.000.000 đ
2	Chi lập, trình, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC.	=	600.000 đ
3	Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo phương án được duyệt	=	500.000 đ
4	Chi thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phố Hiến).	=	400.000 đ

TỔNG CỘNG: 2.500.000 đ

(Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn.



**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN DI CHUYỂN MỎ MẢ ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN:
ĐƯỜNG QUY HOẠCH MỚI XÃ TRUNG NGHĨA (ĐOẠN TỪ KDC MỚI THÔN TÍNH LINH HƯỚNG ĐI XÃ BẢO KHÊ)**
(Gửi kèm Quyết định số 2460 /QĐ-UBND ngày 11 /9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phở Hiền)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Mộ xây đã cải táng 7.000.000 đồng/ngôi			Mộ đất chưa cải táng thời gian > 5 năm 20.000.000 đồng/ngôi			Tài sản, vật kiến trúc khác (phần xây dựng, ốp lát)	Tổng cộng (đồng)
			Số lượng (ngôi)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số lượng (ngôi)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)		
1	Trần Ngọc Giảng	Đội 3, TDP Tính Linh	1	7.000.000	7.000.000				4.556.000	11.556.000
2	Phạm Văn Bảo	Đội 3, TDP Tính Linh				1	20.000.000	20.000.000	1.711.000	21.711.000
3	Trần Văn Đa	Đội 3, TDP Tính Linh	2	7.000.000	14.000.000				14.933.000	28.933.000
4	Nguyễn Văn Chiến	Đội 3, TDP Tính Linh	2	7.000.000	14.000.000				10.486.000	24.486.000
5	Phạm Văn Bản	Đội 3, TDP Tính Linh				1	20.000.000	20.000.000	2.224.000	22.224.000
6	Trần Văn Chả	Đội 3, TDP Tính Linh	1	7.000.000	7.000.000				9.342.000	16.342.000
TỔNG CỘNG			6		42.000.000	2		40.000.000	43.252.000	125.252.000

Bằng chữ: Một trăm hai lăm triệu, hai trăm năm mươi hai nghìn đồng.



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MỒ MẢ
Đoạn đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)
(Ghi kèm Quyết định số 2460 /QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến)

Họ và tên: Trần Ngọc Giảng
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tính Linh, phường Phố Hiến.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MỒ MẢ						
1	Mộ xây đã cải táng (1 ngôi 1 tiểu) - 7.000.000 đồng/ngôi	ngôi	1,0	7.000.000	1	7.000.000	
	CỘNG A					7.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	Phần mộ (thân mộ) hình trụ tròn: Đường kính = 1,5m; Cao = 1,4m	m³	2,474	1.841.712	1	4.556.403	
	CỘNG B					4.556.000	
	Tổng cộng (A+B)					11.556.000	



PHƯƠNG ÁN BÒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MỒ MẢ
Dự án: Phương quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)
(Ghi kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến)

Họ và tên: Phạm Văn Bảo
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tính Linh, phường Phố Hiến.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MỒ MẢ						
1	Mộ đất chưa cải táng, thời gian > 5 năm - 20.000.000 đồng/ngôi	ngôi	1,0	20.000.000	1	20.000.000	
	CỘNG A					20.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	Phần mộ (thân mộ) hình trụ tròn: Đường kính = 1,3m; Cao = 0,7m	m ³	0,929	1.841.712	1	1.711.183	
	CỘNG B					1.711.000	
	Tổng cộng (A+B)					21.711.000	



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MÔ MẪ
Dự án: Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tĩnh Linh hướng đi xã Bảo Khê)
(Gửi kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phổ Hiền)

Họ và tên: Trần Văn Đa
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tĩnh Linh, phường Phổ Hiền.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MÔ MẪ						
1	Mộ xây đã cải táng (2 ngôi, mỗi ngôi 1 tiêu) - 7.000.000 đồng/ngôi	ngôi	2,0	7.000.000	1	14.000.000	
	CỘNG A					14.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	Phần mộ ngôi 1: Dài 1,3m x Rộng 0,9m x Cao 1,1m	m ³	1,287	1.841.712	1	2.370.283	
2	Phần mộ ngôi 2: Dài 1,3m x Rộng 0,9m x Cao 1,1m	m ³	1,287	1.841.712	1	2.370.283	
3	Phần bia (2 ngôi), xây tường 110: Dài 0,5m x Rộng 0,4m x Cao 1,0m x 2 ngôi	m ³	0,400	2.474.534	1	989.814	
4	Ốp gạch ceramic 30x50 (mộ + bia, cả 2 ngôi)	m ²	16,340	563.183	1	9.202.410	
	CỘNG B					14.933.000	
	Tổng cộng (A+B)					28.933.000	



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MÒ MẢ
Dự án: Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)
Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phổ Hiền)

Họ và tên: Nguyễn Văn Chiến
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tính Linh, phường Phổ Hiền.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MÒ MẢ						
1	Mộ xây đã cải táng (2 ngôi: L5, L6) - 7.000.000 đồng/ngôi	ngôi	2,0	7.000.000	1	14.000.000	
	CỘNG A					14.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	L5 - Phần mộ (thân mộ) tường 220: Dài 1,9m x Rộng 0,8m x Cao 1,0m	m ³	1,520	1.841.712	1	2.799.402	
2	L5 - Phần bia: Dài 0,8m x Rộng 0,6m x Cao 1,2m	m ³	0,576	2.474.534	1	1.425.332	
3	L6 - Mộ tròn đã cải táng: Đường kính = 1m; Cao = 0,7m	m ³	0,550	1.841.712	1	1.012.534	
4	Ốp gạch ceramic 30x50 (mộ L5)	m ²	9,320	563.183	1	5.248.866	
	CỘNG B					10.486.000	
	Tổng cộng (A+B)					24.486.000	



PHƯƠNG ÁN BÒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MỒ MẢ
Dự án: Quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)
(Ghi kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến)

Họ và tên: Phạm Văn Bản
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tính Linh, phường Phố Hiến.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MỒ MẢ						
1	Mộ đất chưa cải táng, thời gian > 5 năm - 20.000.000 đồng/ngôi	ngôi	1,0	20.000.000	1	20.000.000	
	CỘNG A					20.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	Phần mộ (thân mộ): Dài 2,3m x Rộng 0,75m x Cao 0,7m	m ³	1,208	1.841.712	1	2.223.867	
	CỘNG B					2.224.000	
	Tổng cộng (A+B)					22.224.000	



PHƯƠNG ÁN BÒI THƯỜNG THIẾT HẠI TÀI SẢN, DI CHUYỂN MỒ MẢ
Dự án: Đường quy hoạch mới xã Trung Nghĩa (đoạn từ KDC mới thôn Tính Linh hướng đi xã Bảo Khê)
(Gửi kèm Quyết định số 2460 /QĐ-UBND ngày 11 /9/2026 của Chủ tịch UBND phường Phố Hiến)

Họ và tên: Trần Văn Chả
Địa chỉ: Đội 3, TDP Tính Linh, phường Phố Hiến.

STT	HẠNG MỤC QUY CÁCH	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (Đ)	GHI CHÚ
A	MỒ MẢ						
1	Mộ xây đã cải táng (1 ngôi 1 tiêu) - 7.000.000 đồng/ngôi	ngôi	1,0	7.000.000	1	7.000.000	
	CỘNG A					7.000.000	
B	TÀI SẢN (phần xây dựng, ốp lát)						
1	Phần mộ xây tròn kích thước: Đường kính: 0.9m, Cao 1.1m	m ³	1,272	1.841.712	1	2.342.105	
	CỘNG B					9.342.000	
	Tổng cộng (A+B)					16.342.000	